

Số: /KH-UBND

Sính Phình, ngày tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Phòng, chống các bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn xã Sính Phình, giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Kế hoạch số 5577/KH-UBND ngày 30/6/2026 về phòng, chống các bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2026 - 2030. UBND xã ban hành Kế hoạch phòng, chống các bệnh Cúm gia cầm (CGC), Lở mồm long móng (LMLM) và Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP) trên địa bàn xã Sính Phình, giai đoạn 2026 - 2030 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Nâng cao năng lực quản lý, giám sát, cảnh báo sớm, điều tra dịch tễ, phối hợp xét nghiệm, tiêm phòng, thực hành chăn nuôi an toàn sinh học, kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ; từng bước xây dựng hệ thống phòng, chống dịch bệnh động vật đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của xã.

- Chủ động giám sát, phát hiện sớm, cảnh báo và xử lý kịp thời các ổ dịch CGC, LMLM, DTLCP; kiểm soát hiệu quả nguy cơ dịch bệnh xâm nhiễm, tái phát và lây lan trên diện rộng; góp phần phát triển chăn nuôi bền vững, bảo đảm an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe cộng đồng và môi trường.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phòng, chống bệnh Cúm gia cầm

Phát hiện kịp thời các biến chủng vi rút CGC mới xâm nhập và lưu hành, xác định được tỷ lệ lưu hành và sự phân bố của chúng theo không gian, thời gian. Tiêm vắc xin cho trên 70% tổng đàn gia cầm thuộc diện tiêm phòng bắt buộc được tiêm phòng vắc xin CGC.

b) Phòng, chống bệnh Lở mồm long móng

- Trên 70% tổng đàn gia súc thuộc diện tiêm phòng bắt buộc được tiêm phòng vắc xin LMLM.

- Phát hiện được các biến chủng của vi rút LMLM và xác định được tỷ lệ lưu hành, sự phân bố của chúng theo không gian, thời gian.

c) Phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi

- Giảm tối thiểu 30% số ổ dịch và số lượng lợn buộc phải tiêu hủy do bệnh DTLCP so với giai đoạn 2020 - 2025.

- Chủ động giám sát, phát hiện sớm vi rút lưu hành và các biến chủng mới của vi rút DTLCP; kịp thời triển khai các biện pháp xử lý, không chế dịch bệnh.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Quản lý chăn nuôi và thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học

- Lồng ghép và sử dụng hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi, ưu tiên thực hiện các nội dung về an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, xử lý chất thải chăn nuôi và công trình khí sinh học phù hợp với điều kiện thực tế.

- Thực hiện kê khai, quản lý hoạt động chăn nuôi; hướng dẫn cơ sở chăn nuôi áp dụng các biện pháp an toàn sinh học phù hợp với quy mô nông hộ và trang trại, bao gồm quản lý con giống, thức ăn, nước uống, kiểm soát người và phương tiện ra vào, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng, xử lý chất thải, xác động vật, kiểm soát tác nhân truyền bệnh và khai báo kịp thời khi phát hiện động vật ốm, chết bất thường.

- Tổ chức định kỳ và đột xuất vệ sinh, tiêu độc, khử trùng tại cơ sở chăn nuôi, điểm tập kết, cơ sở giết mổ, phương tiện vận chuyển và khu vực có nguy cơ cao; không vận chuyển ra khỏi cơ sở đang có dịch hoặc nghi có dịch động vật, sản phẩm động vật và các vật phẩm có nguy cơ mang mầm bệnh khi chưa được xử lý.

2. Phòng bệnh bằng vắc xin

- Tổ chức tiêm phòng định kỳ đối với các bệnh thuộc diện tiêm phòng bắt buộc; việc tiêm phòng được thực hiện trên cơ sở đánh giá nguy cơ, đặc điểm dịch tễ, cơ cấu đàn vật nuôi và kết quả giám sát sau tiêm, kết hợp với các biện pháp an toàn sinh học, giám sát dịch bệnh, kiểm soát vận chuyển, kiểm soát giết mổ và xử lý ổ dịch.

- Ưu tiên tiêm phòng vắc xin LMLM và CGC cho gia súc, gia cầm tại khu vực từng xảy ra dịch, địa bàn nguy cơ cao, khu vực chăn nuôi tập trung và nơi có hoạt động mua bán, vận chuyển động vật thường xuyên.

- Đối với bệnh DTLCP, việc tổ chức tiêm phòng căn cứ tình hình dịch tễ, kết quả giám sát lưu hành vi rút, loại vắc xin được phép lưu hành và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn để lựa chọn đối tượng, phạm vi và loại vắc xin phù hợp.

3. Giám sát dịch bệnh

- Thực hiện kết hợp giám sát chủ động và giám sát bị động nhằm phát hiện sớm mầm bệnh. Khi phát hiện động vật ốm, chết bất thường hoặc nghi mắc bệnh phải kịp thời lấy mẫu xét nghiệm, khoanh vùng, cách ly, tiêu độc khử trùng; không để xảy ra tình trạng giấu dịch, bán chạy, giết mổ hoặc vận chuyển động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh làm lây lan dịch bệnh.

- Thiết lập và duy trì hệ thống thông tin, báo cáo dịch bệnh từ cơ sở đến cấp tỉnh; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý đàn vật nuôi, tiêm phòng, giám sát, xét nghiệm và cảnh báo nguy cơ dịch bệnh.

4. Xử lý khi có dịch

- Thực hiện xử lý ổ dịch kịp thời, hiệu quả theo quy định của pháp luật về thú y; ưu tiên phát hiện sớm, khoanh vùng và xử lý ngay từ ổ dịch đầu tiên nhằm hạn chế phát sinh, lây lan và kéo dài dịch bệnh.

- Đánh giá xác định nguyên nhân, truy xuất nguồn lây, đánh giá phạm vi ảnh hưởng và áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp với từng bệnh và tình hình thực tế.

- Áp dụng đồng bộ các biện pháp kỹ thuật như cách ly, tiêu hủy động vật mắc bệnh, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng, kiểm soát vận chuyển, giết mổ và quản lý sản phẩm động vật nhằm hạn chế nguy cơ phát sinh, lây lan dịch bệnh.

- Thực hiện công bố dịch, công bố hết dịch, hỗ trợ khắc phục hậu quả và khôi phục sản xuất sau dịch theo quy định của pháp luật.

5. Kiểm soát vận chuyển, kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y

- Tổ chức kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển động vật, sản phẩm động vật theo quy định của pháp luật về thú y; tăng cường kiểm tra, kiểm soát hoạt động vận chuyển, nhất là tại khu vực trọng điểm và khu vực có nguy cơ cao nhằm kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp vận chuyển, buôn bán trái phép, không rõ nguồn gốc và ngăn chặn nguy cơ xâm nhiễm, lây lan dịch bệnh.

- Tăng cường quản lý hoạt động giết mổ động vật; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về vệ sinh thú y, vệ sinh môi trường, xử lý chất thải trong hoạt động giết mổ.

- Tăng cường phối hợp liên ngành trong kiểm soát an toàn thực phẩm đối với sản phẩm động vật tại các khâu giết mổ, vận chuyển, kinh doanh và tiêu thụ.

6. Xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh

- Việc xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh được thực hiện gắn với tái cơ cấu ngành chăn nuôi, kiểm soát dịch bệnh bền vững, bảo đảm an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc, phát triển chuỗi giá trị và mở rộng thị trường tiêu thụ.

- Khuyến khích, thu hút doanh nghiệp đầu tư phát triển chăn nuôi tập trung, quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, an toàn sinh học gắn với xây dựng cơ sở, vùng ATDB, liên kết chuỗi giá trị và tiêu thụ sản phẩm.

7. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhất là các thôn đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, cách xa trung tâm xã; lồng ghép thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở, tập huấn, hội nghị và các hoạt động cộng đồng.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nâng cao năng lực cho cán bộ chuyên môn, người chăn nuôi và các tổ chức, cá nhân liên quan về giám sát, xử lý dịch bệnh, truyền thông nguy cơ và phối hợp trong phòng, chống dịch bệnh.

- Lòng ghép nội dung truyền thông về nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng theo phương pháp tiếp cận “Một sức khỏe”.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước về phân cấp hiện hành, các văn bản hướng dẫn thi hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ tổng hợp và các thôn triển khai Kế hoạch trên địa bàn xã; tổng hợp tình hình thực hiện và tham mưu UBND xã báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

- Căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương, thẩm định dự toán kinh phí, tham mưu trình UBND xã xem xét bố trí kinh phí để triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch này theo phân cấp ngân sách hiện hành. Hướng dẫn các đơn vị thanh, quyết toán nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

2. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho UBND xã xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật hằng năm phù hợp với tình hình thực tế; phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp tỉnh điều tra ổ dịch, lấy mẫu, gửi xét nghiệm nhằm phát hiện vi rút để có biện pháp phòng, chống bệnh kịp thời.

- Phối hợp với các thôn và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định, bao gồm tiêm phòng, giám sát dịch bệnh, vệ sinh, tiêu độc, khử trùng, kiểm soát vận chuyển, giết mổ, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật và xử lý ổ dịch khi phát sinh.

- Tham mưu kiện toàn, nâng cao năng lực cho nhân viên thú y xã thực hiện công tác chăn nuôi, thú y ở cơ sở bảo đảm đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ; tổ chức thống kê đàn vật nuôi, cơ sở chăn nuôi, cơ sở giết mổ; chủ động giám sát, phát hiện, báo cáo kịp thời tình hình dịch bệnh.

- Tổ chức hướng dẫn, tuyên truyền đến nhân dân nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi trong phòng, chống dịch bệnh CGC, LMLM, DTLCP.

- Tuyên truyền, vận động tổ chức, cá nhân thực hiện các quy định về chăn nuôi, thú y, an toàn sinh học, tiêm phòng và khai báo dịch bệnh; phối hợp với đơn

vị liên quan kiểm tra, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm theo quy định; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

3. Trạm Y tế

- Tổ chức giám sát tình hình dịch bệnh trên người, nhất là các bệnh truyền lây từ động vật sang người; kịp thời cảnh báo nguy cơ và triển khai các biện pháp bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

- Tăng cường công tác giám sát, hướng dẫn phòng ngừa phơi nhiễm, truyền thông nguy cơ và xử lý các tình huống có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng.

- Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ tổng hợp, các thôn và các đơn vị liên quan trong chia sẻ thông tin dịch tễ, giám sát, ứng phó dịch bệnh theo phương pháp tiếp cận “Một sức khỏe”.

4. Công an xã

- Tăng cường kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi buôn bán, vận chuyển, giết mổ động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc, chưa qua kiểm dịch và các hành vi vi phạm pháp luật có nguy cơ làm lây lan dịch bệnh.

- Chủ động nắm tình hình, phối hợp kiểm soát vận chuyển động vật, sản phẩm động vật tại khu vực trọng điểm và khu vực có dịch; triển khai biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh.

5. Trưởng các thôn trên địa bàn xã

- Tuyên truyền, vận động tổ chức, cá nhân thực hiện các quy định về chăn nuôi, thú y, an toàn sinh học, tiêm phòng và khai báo dịch bệnh.

- Chủ động phối hợp với cơ quan chuyên môn tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh động vật trên địa bàn đảm bảo phát hiện sớm, lấy mẫu xét nghiệm bệnh để kịp thời cảnh báo, xử lý ổ dịch phát sinh hạn chế dịch bệnh lây lan diện rộng.

- Thực hiện chế độ thông tin báo cáo định kỳ và đột xuất (khi có dịch bệnh xảy ra) về UBND xã (qua Phòng Kinh tế và Trung tâm Dịch vụ tổng hợp) để tổng hợp báo cáo theo quy định.

- Trưởng các thôn chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã nếu để dịch bệnh động vật lây lan ra diện rộng do chủ quan, lơ là, thiếu sự phối hợp trong công tác phòng, chống dịch và chậm tiến độ trong việc triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn quản lý.

6. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội xã

Phối hợp, hướng dẫn các tổ chức thành viên đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia triển khai thực hiện Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống các bệnh Cúm gia cầm, Lở mồm long móng và Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn xã Sính Phình, giai đoạn 2026 - 2030. UBND xã đề nghị Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội xã và yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và Trưởng các thôn trên địa bàn xã chủ động phối hợp, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND - UBND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN và các tổ chức chính trị xã hội xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Công an xã;
- Trạm y tế xã;
- Trung tâm Dịch Tổng hợp xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, TTDVTH.

(b/c)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Đức Thịnh